

Số: /KH-STNMT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện chương trình hành động của UBND tỉnh và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Nghị quyết số 327/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Báo cáo số 734/BC-HĐND ngày 13/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả hoạt động của HĐND tỉnh năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Báo cáo số 233-BC/TU ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022; mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp năm 2023; Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 40-CTr/TU ngày 10/01/2023; Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2023 của UBND tỉnh; Quyết định số 52/QĐ-BTNMT ngày 12/01/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Chương trình hành động của ngành tài nguyên và môi trường thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023.

Với chủ đề “**Nâng cao tinh thần trách nhiệm, kịp thời giải quyết hiệu quả các khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững**”; Phương châm hành động năm 2023 của UBND tỉnh “**Đoàn kết - kỷ cương - trách nhiệm - linh hoạt - hiệu quả**”, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG TRONG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2023

1. Tham mưu xây dựng, ban hành các kế hoạch, chương trình nhiệm vụ trọng tâm thực hiện khâu đột phá, hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường nhằm cụ thể hóa Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh để triển khai thực hiện, sớm đưa Nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các chương trình,

kế hoạch công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường trong năm 2023.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự tâm huyết, chủ động, sáng tạo của các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023 ngay từ những ngày đầu, tháng đầu năm mới. Trước mắt, cần tập trung khẩn trương xây dựng và thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án nhằm khắc phục hạn chế, yếu kém năm 2022, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2023.

3. Chỉ đạo rà soát, đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện nghị quyết, các chương trình trọng tâm, kế hoạch hành động thực hiện khâu đột phá của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025; trên cơ sở đó, nghiên cứu, bổ sung kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, hiệu quả để tập trung chỉ đạo, điều hành, đảm bảo hoàn thành thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

4. Tập trung chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trọng tâm là việc tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040 ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030.

5. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, cơ chế, chính sách, chương trình trọng tâm, khâu đột phá để sớm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 58-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 37/2021/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các chương trình, nhiệm vụ công tác của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường trong năm 2023.

6. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đã ban hành nhưng không còn phù hợp; đồng thời, nghiên cứu, xây dựng ban hành các cơ chế, chính sách mới, có tính đột phá nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

8. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giải quyết các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho UBND các huyện, thị xã, thành phố; kịp thời hỗ trợ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp phục hồi, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu

tư, nhất là các dự án trọng điểm, có đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách và giải quyết việc làm.

9. Tập trung chỉ đạo khắc phục điểm nghẽn về giải phóng mặt bằng; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao thứ hạng các chỉ số phản ánh môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư và huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

10. Chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động chuyên đổi số; Đề án Chuyên đổi số tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

11. Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định của Trung ương và của tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chống lãng phí, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, cử tri quan tâm như: ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản, quản lý đất đai, cấp mới, đăng ký biến động đất đai...

12. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị và vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của các đơn vị thuộc Sở; động viên, khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân có sáng kiến, nâng cao hiệu quả làm việc; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp gây khó khăn, phiền hà trong thực thi công vụ, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành và tính nghiêm minh của pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt việc gửi, nhận và xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

13. Tiếp tục duy trì và cải thiện các chỉ số thành phần có thứ hạng cao, tập trung các giải pháp khắc phục những chỉ số thành phần có thứ hạng thấp của các chỉ số PCI, PAR Index, PAPI, SIPAS.

14. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính, giai đoạn 2021 - 2025.

15. Tập trung triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; trọng tâm là nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo phòng chống tham nhũng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hiện kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ NĂM 2023

1. Giao Phòng Pháp chế:

1.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu phối hợp với các báo, đài triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền pháp luật về tài nguyên môi trường trên Báo, Đài năm 2023.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai kế hoạch tập huấn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023.

1.3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch số 01/KH-STNMT ngày 16/01/2023 của Ban chỉ đạo XDCS và thực hiện Quy chế dân chủ về xây dựng cơ sở và thực hiện Quy chế dân chủ của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023.

2. Giao Phòng Chính sách đất đai: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Sở, tham mưu:

2.1. Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả quy định trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha theo Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06/4/2022; kịp thời báo cáo, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền (*mục 1.3, phần I Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh*).

2.2. Khẩn trương đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10/02/2023; tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt trước ngày 10/3/2023. Báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021-2025 cấp tỉnh, **xong trước ngày 20/02/2023** (*mục 2.3, phần I Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh*).

2.3. Hoàn thành việc sửa đổi quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện các dự án Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 và trên địa bàn Khu kinh tế Nghi Sơn theo Quyết định số 3161/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014; báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 10/02/2023** (*Phụ lục kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh*).

2.4. Chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý đất đai tổng hợp Danh mục dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2024, **báo cáo Giám đốc Sở trước ngày 01/11/2023** để trình UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh **trong tháng 11/2023** (*Phụ lục kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh*).

2.5. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thị xã, thành phố giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng (*mục 1.1, phần VI Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh*).

2.8. Trên cơ sở giao chỉ tiêu cụ thể về giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án năm 2023 trên địa bàn tỉnh tại Phụ lục số 03 Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày

31/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20 hằng tháng. Đối với những vướng mắc thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh (như: giải phóng mặt bằng, quy hoạch,...) thì phải khẩn trương giải quyết hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền giải quyết dứt điểm để doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai dự án.

3. Giao Phòng Quản lý đất đai: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

3.1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp và các đơn vị liên quan, tập trung rà soát, phân loại các vướng mắc của các dự án đầu tư lớn trên địa bàn tỉnh, nhất là các dự án của Tập đoàn Sun Group, các dự án trong Khu kinh tế Nghi Sơn. Đối với khó khăn, vướng mắc liên quan đến thể chế, quy định của pháp luật, không thuộc thẩm quyền quyết định của tỉnh, thì phải tập trung học tập nghiên cứu cách làm của các tỉnh tương tự, đề xuất cấp có thẩm quyền có giải pháp tháo gỡ để doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp tục triển khai dự án, không để kéo dài, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (*mục 6.1, phần II Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh*).

3.2. Tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp giải quyết, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý đất đai; quản lý chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng theo quy định; tham mưu thu hồi các dự án sử dụng đất vi phạm các quy định của Nhà nước (*mục 1.1, phần VI Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh*).

3.3. Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định chi tiết các nội dung được Chính phủ giao tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. Xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công Lãnh đạo Phòng trực tiếp chỉ đạo, chuyên viên tham mưu, theo dõi và thời hoàn thành đối với từng nội dung, văn bản.

3.4. Rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề trình UBND tỉnh thu hồi đất giao cho địa phương quản lý theo quy định đối với 04 Ban quản lý rừng phòng hộ (Sông Chàng, Như Thanh, Nghi Sơn, Quan Sơn) với diện tích 2.145,77 ha. **Hoàn thành trong năm 2023.**

3.5. Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trung tâm Phát triển quỹ đất tham mưu báo cáo đầy đủ, chính xác thông tin, số liệu về tiến độ, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; nguyên nhân và đề xuất các biện pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện 03 dự án được UBND tỉnh giao chủ trì đầu mối, theo dõi; gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chậm **nhất ngày 15 của tháng cuối quý và tháng 11 hằng năm.**

3.6. Rà soát các dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận địa điểm, nhưng quá thời hạn và đã được gia hạn nhiều lần, nhưng chưa nộp hồ sơ giao đất; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh chấm dứt hiệu lực văn bản chấp thuận địa điểm. **Hoàn thành trong năm 2023.**

3.7. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp cổ phần hóa để xử lý những diện tích đất chưa sử dụng, diện tích đất sử dụng chưa đúng mục đích; hướng dẫn các doanh nghiệp lập hồ sơ sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật đất đai hiện hành. **Hoàn thành trong năm 2023.**

3.8. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất rà soát các khu đất đã thu hồi giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý nhưng chưa tổ chức triển khai xong việc bàn giao đất trên thực địa, kịp thời tham mưu Giám đốc Sở giải quyết các vướng mắc, khó khăn (nếu có), để bàn giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa quản lý theo quy định. Trường hợp tổ chức bị thu hồi đất không phối hợp, cố tình chây ỳ không bàn giao đất, báo cáo UBND tỉnh giao UBND cấp huyện nơi có đất thực hiện cưỡng chế thu hồi đất theo Quyết định của UBND tỉnh.

3.9. Triển khai Quyết định 1284/QĐTTg ngày 25/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các Dự án, Đề án liên quan đến đo đạc, quản lý đất đai do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý; chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 18762/UBNDKKTG ngày 15/12/2022.

4. Giao Phòng Tài nguyên khoáng sản: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

4.1. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về khai thác và sử dụng khoáng sản; ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép (*mục 1.1, phần VI Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh*).

4.2. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Sở, các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức việc kiểm tra chuyên đề về trữ lượng, công suất khai thác năm 2023 đối với các đơn vị khai thác đất san lấp, đá làm VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh.

4.3. Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá các mỏ khoáng sản năm 2023 và triển khai đấu giá theo quy định.

4.4. Khẩn trương tham mưu trình UBND tỉnh cấp phép khai thác mỏ đất san lấp đã có trong quy hoạch để kịp thời cung cấp vật liệu cho Dự án đường cao tốc Bắc Nam đoạn qua tỉnh Thanh Hóa, Dự án đường ven biển và các dự án quan trọng khác trên địa bàn tỉnh.

4.5. Kiểm tra, rà soát trình UBND tỉnh thu hồi giấy phép đối với các đơn vị vi phạm nghiêm trọng các quy định trong hoạt động khoáng sản; các mỏ hoạt

động không hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường; yêu cầu các đơn vị đã hết hạn giấy phép khai thác làm thủ tục đóng cửa mỏ theo quy định.

4.6. Hướng dẫn, yêu cầu các chủ mỏ cam kết bóc, xếp hàng lên xe đúng tải trọng cho phép; tiếp tục đôn đốc và tổ chức kiểm tra công tác lắp đặt trạm cân, camera tại mỏ của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cố tình không thực hiện.

5. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

5.1. Đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố và Trung tâm Phát triển quỹ đất lập Danh mục dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2024, tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở **trước ngày 15/10/2023** để trình UBND tỉnh phê duyệt **trước ngày 30/10/2023**.

5.2. Tham mưu đôn đốc công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị các hồ sơ, thủ tục phê duyệt phương án đấu giá, thẩm định giá đất cụ thể, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng.

5.3. Thực hiện tốt công tác thanh toán các chế độ chi thường xuyên, các chế độ bảo hiểm xã hội cho cán bộ, công chức và các khoản chi thường xuyên cho các hoạt động của cơ quan sở. Thực hiện thanh quyết toán các loại thuế, phí kịp thời đúng quy định.

5.4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, căn cứ các quy định hiện hành, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

5.5. Chủ trì, phối hợp Văn phòng Sở tham mưu Giám đốc Sở thành lập Tổ công tác để triển khai các chương trình, dự án do Sở làm chủ đầu tư.

6. Giao Phòng Đo đạc bản đồ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu:

6.1. Tiếp tục rà soát hoàn thành Đề án xây dựng hệ thống bản đồ, lập hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023 - 2025, báo cáo Giám đốc Sở trình UBND tỉnh **trong tháng 3/2023** (*Phụ lục kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh*).

6.2. Khẩn trương phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch đấu thầu với Sở Tài chính việc quyết toán dự án Tổng thể “*Xây dựng hệ thống bản đồ, lập hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2008-2021*”, tham mưu có văn bản báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện, **xong trước ngày 20/02/2023**.

6.3. Tiếp tục rà soát, tham mưu báo cáo UBND tỉnh các nhiệm vụ: Xây dựng thiết kế kỹ thuật - dự toán “*Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ*

sở dữ liệu địa chính trên địa bàn 5 huyện biên giới”; Đề cương, nhiệm vụ dự toán Dự án Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2000 và 1:5000 trên địa bàn tỉnh, báo cáo Giám đốc Sở trình UBND tỉnh **trong tháng 3/2023**.

6.4. Đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố, chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2022 theo quy định. Tiếp tục chỉ đạo và đôn đốc các đơn vị tư vấn, UBND 06 xã, thị trấn thuộc huyện Nông Công khản trương hoàn thành công tác đăng ký, cấp giấy CNQSD đất thuộc kế hoạch năm 2019, **xong trước ngày 28/02/2023**.

6.5. Đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách huyện để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác đo đạc bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính theo Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh.

6.6. Thẩm định, kiểm tra trích đo các khu đất phục vụ cho công tác giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường GPMB các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

6.7. Thẩm định, tham mưu Giám đốc Sở báo cáo Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cho các tổ chức trên địa bàn tỉnh.

7. Giao Phòng Tài nguyên nước: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

7.1. Tổ chức thực hiện công tác đo triều - mặn trên hệ thống sông Mã, sông Yên và sông Bạng năm 2023; định kỳ hàng tháng báo cáo Giám đốc Sở kết quả thực hiện; hoàn thành **trước ngày 30/9/2023**.

7.2. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, tham mưu bổ sung nhiệm vụ Đo Triều - mặn trên hệ thống sông Mã, sông Yên và sông Bạng vào danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách, báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh.

7.3. Rà soát, hoàn thành hồ sơ Dự án Lập danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt.

7.4. Xây dựng kế hoạch cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước năm **2023**” theo Quyết định số 5282/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, báo cáo Giám đốc Sở trình Chủ tịch UBND tỉnh **trước ngày 31/3/2023**.

7.5. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ “Lập, ban hành Danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh” theo Đề cương chi tiết được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

7.6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về tài nguyên nước của cá tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác, sử dụng nước trên địa bàn tỉnh.

8. Giao Thanh tra Sở: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

8.1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp và các đơn vị liên quan, tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra, kiểm tra về tiến độ thực hiện của các dự án đã được giao đất, cho thuê đất; đối với các dự án sử dụng đất chậm tiến độ kéo dài, vi phạm quy định của Nhà nước, thì cương quyết tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi đất để giao cho các nhà đầu tư có năng lực thực hiện dự án; báo cáo lần 1 với Chủ tịch UBND tỉnh **trước ngày 30/5/2023** và **lần 2 trước ngày 30/9/2023** (mục 6.2, phần III Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh).

8.2. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra xử lý ô nhiễm môi trường, chất thải rắn sinh hoạt, khai thác khoáng sản, quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 949/QĐ-STNMT ngày 31/12/2022 của Giám đốc Sở (mục 6, phần VII Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh).

8.3. Hoàn chỉnh các báo cáo, kết luận thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đã triển khai. Thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và phòng, chống tham nhũng về tài nguyên và môi trường năm 2023 đã được Giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định số 953/QĐ-STNMT ngày 30/12/2022, không để xảy ra tình trạng chông chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

8.4. Tham mưu giải quyết kịp thời, đảm bảo theo quy định của pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở và chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

9. Giao Chi cục Bảo vệ môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

9.1. Tập trung hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện, đưa vào sử dụng các khu xử lý chất thải rắn đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhất là các khu xử lý chất thải rắn tổng hợp vùng liên huyện (khu vực TP Thanh Hóa, TX Bỉm Sơn); tham mưu huy động nguồn lực để đầu tư các khu xử lý chất thải rắn tập trung cho từng huyện, thị xã, thành phố bằng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường; trước mắt tập trung ở các huyện : Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Thiệu Hóa, Thọ Xuân, Yên Định, Cẩm Thủy, Ngọc Lặc (mục 2.3, phần IV Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh).

9.2. Khẩn trương hoàn chỉnh Dự thảo Đề án di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu đô thị, khu dân cư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh; tham mưu Giám đốc Sở báo cáo UBND tỉnh **trong tháng 02/2023** (Phụ lục kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh).

9.3. Trên cơ sở giao chỉ tiêu cụ thể về tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý cho các huyện, thị xã, thành phố tại Phụ lục số 13 Quyết định số 169/QĐ-UBND của UBND tỉnh, tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện và tổng hợp kết quả, báo cáo Giám đốc Sở trước ngày 10 của tháng cuối quý để báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 15 của tháng cuối quý**.

9.4. Triển khai Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và các văn bản dưới Luật theo chương trình tuyên truyền pháp luật chung của Sở; xây dựng quy định chi tiết Luật BVMT theo các nội dung tại Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh.

9.5. Triển khai Chương trình phối hợp hành động BVMT năm 2023; phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động BVMT hưởng ứng các Ngày Lễ về môi trường năm 2023.

9.6. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BVMT đối với loại hình có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị về vấn đề ô nhiễm môi trường của các tổ chức, cá nhân.

9.7. Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn và bảo đảm phù hợp với điều kiện của từng địa phương; Quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải của địa phương đối với nước thải và khí thải.

10. Giao Chi cục Biển, Hải đảo: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

10.1. Hoàn thành Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, báo cáo UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trong tháng 6/2023** (*Phụ lục kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh*).

10.2. Tiếp tục tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với BĐKH giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris; Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với BĐKH giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 153/KHUBND ngày 22/6/2021 về triển khai thực hiện Nghị Quyết số 06/NQ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị.

10.3. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng Ngày Đại dương Thế giới trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện Chương trình quan trắc tổng hợp môi trường biển, kiểm

soát ô nhiễm môi trường biển của tỉnh.

10.4. Vận hành Trung tâm thu nhận số liệu, cảnh báo sớm lũ ống, lũ quét và sạt lở đất tại các huyện miền núi Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn.

10.5. Triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ: (1) Xác định chiều rộng, ranh giới và cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển của tỉnh; (2) Điều tra, đánh giá thực trạng và tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng đến xói lở và bồi lắng vùng cửa sông và ven biển của tỉnh; (3) Xây dựng hệ thống quan trắc cảnh báo sớm lũ ống, lũ quét và sạt lở đất tại các huyện Miền núi, giai đoạn 2; (4) Lập Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm Khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh sau khi UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí.

10.6. Phối hợp kiểm tra việc sử dụng khu vực biển được giao cho tổ chức, cá nhân; việc thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của 51 cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện các quy định của Luật Khí tượng thủy văn đối với 09 chủ công trình phải quan trắc KTTV trên địa bàn tỉnh.

10.7. Tổ chức thẩm định Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu do UBND cấp huyện, thị xã, thành phố; các cơ sở kinh doanh xăng, dầu trên địa bàn tỉnh lập, trình UBND tỉnh phê duyệt.

10.8. Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cho phép trả lại, thu hồi Giấy phép nhận chìm ở biển; giao, công nhận, trả lại khu vực biển; gia hạn, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

1. Giao Trung tâm Công nghệ thông tin: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

11.1. Theo dõi, đôn đốc đơn vị Tư vấn Quản lý dự án, Tư vấn giám sát dự án, Liên danh các nhà thầu thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa thực hiện theo đúng Hợp đồng đã ký kết, đảm bảo đúng tiến độ và các quy định của pháp luật. Định kỳ báo cáo Giám đốc Sở trước ngày 25 hàng tháng. Sau khi dự án được nghiệm thu, xây dựng kế hoạch tiếp nhận Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh và dự thảo Quy chế vận hành, báo cáo Giám đốc Sở, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét ban hành.

11.2. Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc Sở giao nộp hồ sơ lưu trữ theo quy định. Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn ứng dụng CNTT của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh năm 2023.

11.3. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thu thập dữ liệu về Tài nguyên và Môi trường năm 2024; kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2024.

11.4. Trình UBND tỉnh chủ trương rà soát, đánh giá hệ thống trang thiết bị công nghệ thông tin; đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin và thực hiện

đánh giá an toàn thông tin đảm bảo an toàn cho Hệ thống thông tin của Sở Tài nguyên và Môi trường theo cấp độ 2.

12. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

12.1. Hoàn thành Đề án khai thác quỹ đất để tạo vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh, báo cáo Giám đốc Sở **trình UBND tỉnh trong tháng 6/2023** để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét (*Phụ lục kèm theo Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh*).

12.2. Tổ chức bồi thường GPMB các dự án Trung tâm Phát triển quỹ đất được giao tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư có sử dụng đất năm 2023 của UBND tỉnh. **Thực hiện trong năm 2023.**

12.3. Thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 các dự án theo danh mục được UBND tỉnh phê duyệt. **Thực hiện trong năm 2023.**

12.4. Tổ chức thực hiện công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất theo danh mục của UBND tỉnh (đối với các dự án giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường). **Thực hiện trong năm 2023.**

13. Giao Quỹ Bảo vệ môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

13.1. Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền pháp luật liên quan đến phí nước thải công nghiệp, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản; hướng dẫn các đơn vị vay vốn tại Quỹ BVMT và phối hợp với Quỹ BVMT Việt Nam hướng dẫn các đơn vị có nhu cầu vay vốn với những dự án bảo vệ môi trường lớn đảm bảo theo quy định.

13.2. Phối hợp Chi cục Bảo vệ môi trường, Chi cục Biển và Hải đảo tổ chức tuyên truyền các hoạt động Ngày môi trường thế giới, tuần lễ Biển và Hải đảo, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn

13.3. Tiếp nhận, thẩm định, trình phê duyệt, giải ngân các Dự án vay vốn với lãi suất ưu đãi thuộc thẩm quyền của Quỹ, nhằm đạt kế hoạch đề ra.

13.4. Phối hợp với Phòng Tài nguyên khoáng sản, Chi cục Bảo vệ môi trường, các đơn vị liên quan đôn đốc việc thực hiện ký quỹ, nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, phí BVMT đối với nước thải công nghiệp theo quy định.

13.5. Thực hiện các nội dung chuyên môn năm 2023 theo theo ý kiến thẩm định Dự toán thu thu, chi tài chính năm 2023 của Sở Tài chính và Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ BVMT.

14. Giao Văn phòng Đăng ký đất đai: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

14.1. Thường xuyên chú trọng bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ cho đội ngũ viên chức lãnh đạo quản lý, viên chức,

người lao động trong giải quyết hồ sơ, công việc; quán triệt cán bộ, viên chức, người lao động phải rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tránh tình trạng công dân bức xúc, phản ánh, kiến nghị kéo dài; kiên quyết xử lý nghiêm đối với cán bộ, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong quá trình thực thi công vụ, đặc biệt là công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

14.2. Thực hiện tốt việc tiếp nhận xử lý hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp đảm bảo chất lượng thời gian theo quy định. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tham mưu rà soát, bổ sung, sửa đổi bộ TTHC về đất đai; tăng cường công tác phối hợp giữa các Chi nhánh trực thuộc và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

14.3. Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh thực hiện Kết luận số 251/KL-HĐND ngày 02/6/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

14.4. Hoàn thành Dự thảo sửa đổi Quy chế phối hợp được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 14/01/2020, báo cáo Giám đốc Sở trình UBND tỉnh **trong năm 2023**. Hoàn thành Dự thảo quy định sửa đổi, bổ sung quy định về điều kiện, diện tích tối thiểu tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh, báo cáo Giám đốc Sở trình UBND tỉnh **trước ngày 15/4/2023**".

14.5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, bổ sung các chức danh lãnh đạo quản lý theo đề án vị trí việc làm được duyệt; xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền chấp thuận kế hoạch tuyển dụng viên chức để tổ chức thực hiện.

14.6. Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

14.7. Tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

14.8. Phối hợp với Thanh tra Sở trong việc cung cấp các hồ sơ, tài liệu và thực hiện việc đo đạc, xác định mốc giới khi có yêu cầu để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

15. Giao Đoàn Mỏ địa chất: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu:

15.1. Khảo sát, đo đạc lập bản đồ hiện trạng, xác định trữ lượng còn lại các mỏ khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

15.2. Thực hiện cấm mốc khu vực mỏ phục vụ việc đấu giá quyền khai

thác khoáng sản.

15.3. Phối hợp với Phòng Tài nguyên nước để thực hiện đo triều - mặn trên hệ thống sông Mã, sông Yên, sông Bạng năm 2023 sau khi được UBND tỉnh phê duyệt danh mục sự nghiệp.

15.4. Phối hợp với Thanh tra Sở, Phòng Tài nguyên khoáng sản, Chi cục BVMT tổ chức lấy mẫu và phân tích mẫu, việc đo đạc, xác định mức giới phục vụ thanh, kiểm tra, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính của các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

16. Giao Trung tâm Quan trắc và Bảo vệ môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

16.1. Tổ chức thực hiện Chương trình quan trắc tổng hợp môi trường của biển; Chương trình quan trắc tài nguyên môi trường năm 2023, **hoàn thành trước 30/12/2023**.

16.2. Quản lý, vận hành hệ thống trạm quan trắc môi trường tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh.

16.3. Phối hợp các đơn vị liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

16.4. Thực hiện phát triển các hoạt động dịch vụ nhằm tạo việc làm, đảm bảo đời sống cho viên chức, người lao động Trung tâm.

17. Giao Đoàn Đo đạc bản đồ và Quy hoạch: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu:

17.1. Theo chức năng, nhiệm vụ và năng lực của đơn vị, rà soát, đề xuất Giám đốc Sở cụ thể nhiệm vụ, đặt hàng thực hiện cung cấp một số dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc Sở quản lý để xem xét, giải quyết.

17.3. Tổ chức thực hiện việc Đo đạc bản đồ giải thửa, cập nhật cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh.

17.4. Tổ chức thực hiện việc đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính cho các tổ chức theo yêu cầu.

18. Đối với các đơn vị sự nghiệp đã xây dựng Đề án vị trí việc làm, số lượng người làm việc tăng thêm được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nội vụ có văn bản thẩm định: Khẩn trương rà soát, căn cứ quy định của pháp luật, xây dựng kế hoạch tuyển dụng báo cáo Giám đốc Sở để tổ chức tuyển dụng, quản lý viên chức, số lượng người làm việc theo quy định. Giao Văn phòng Sở tham mưu hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị và báo cáo Giám đốc Sở các nội dung đề xuất, báo cáo của các đơn vị, đảm bảo việc quản lý, sử dụng, tuyển dụng viên chức tại các

đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ, dự toán thu, chi năm 2023, chủ động thích ứng với cơ chế tự chủ kinh phí chi thường xuyên, tích cực phối hợp với các đơn vị quản lý nhà nước trong việc tham mưu, đề xuất nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước; năng động, tích cực trong việc đấu thầu, phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp để tìm kiếm việc làm, thực hiện các nhiệm vụ dịch vụ công theo quy định của pháp luật đảm bảo công ăn, việc làm, đời sống cho công chức, viên chức, người lao động; báo cáo Giám đốc Sở kịp thời các khó khăn, vướng mắc tại đơn vị.

19. Giao Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Sở:

19.1. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các đơn vị tổ chức thực hiện tốt các công việc được giao, đảm bảo chất lượng và hoàn thành đúng thời gian quy định; định kỳ tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở kết quả thực hiện và kiến nghị với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị không thực hiện nghiêm chỉ đạo của Giám đốc Sở.

19.2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, trình Giám đốc Sở sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của cơ quan Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 356/QĐ-STNMT ngày 10/6/2017 đảm bảo hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, nâng cao hiệu lực công tác chỉ đạo, điều hành các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao và phù hợp với Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Theo các nhiệm vụ nêu trên, đề nghị các đồng chí Lãnh đạo Sở, theo lĩnh vực phân công phụ trách, chủ động chỉ đạo Trưởng các đơn vị thuộc Sở triển khai, tổ chức thực hiện; tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; báo cáo kịp thời Giám đốc Sở các khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh để chỉ đạo giải quyết.

2. Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở:

2.1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến (đạt tỷ lệ 90%) và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình (đạt tỷ lệ 85%). Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Sở rà soát, đôn đốc, thường xuyên báo cáo Giám đốc Sở kết quả thực hiện (*Phụ lục 2 Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh*).

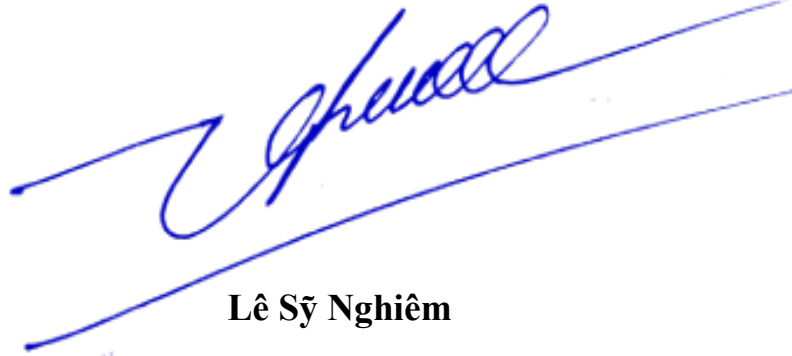
2.2. Căn cứ kế hoạch này, tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; xây dựng kế hoạch nhiệm vụ chi tiết của đơn vị

để triển khai thực hiện, trong đó phải phân công cụ thể cho Lãnh đạo đơn vị chỉ đạo và chuyên viên theo dõi phụ trách, đồng thời tập trung chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ theo đúng tiến độ và thời gian quy định. Các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định, chất lượng tham mưu thấp, để tổ chức, người dân và doanh nghiệp phản ánh, kiến nghị có cơ sở, người đứng đầu và tập thể lãnh đơn vị, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các đồng chí PGĐ Sở (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Sở (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Lê Sỹ Nghiêm